

Bản án số: 18/2023/HS-PT  
Ngày 10 - 02 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Vĩnh Thành.

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Văn Thái;

Ông Vũ Văn Mạnh.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Đình Hiệp, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:***  
Bà Mâu Mai Quyên, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 150/2022/TLPT- HS ngày 08 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo Nguyễn Năng H và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Năng H, Nguyễn Ngọc A và Khổng Văn T1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2022/HS- ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Năng H, sinh ngày 11 tháng 7 năm 1991, tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ 4, phường T, thành phố P, tỉnh V; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Năng T và bà Hoàng Thị L; có vợ là: Nguyễn Thị H1 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại nơi cư trú, “có mặt”.

2. Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 03 tháng 6 năm 1990, tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện B, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị L1; có vợ là Nguyễn Thị N và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại nơi cư trú, “có mặt”.

3. Không Văn T1, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1986; nơi sinh: Huyện S tỉnh T; nơi cư trú: Tổ dân phố Chợ C, thị trấn H, huyện B, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Không Văn T và bà Dương Thị T1; có vợ là: Phạm Ngọc H và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại nơi cư trú, “có mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Năng H biết Nguyễn Ngọc A bán hàng ăn có nhiều khách qua lại nên đầu tháng 11 tháng 2021, H đã đặt vấn đề với A về việc A sẽ nhận ghi số lô, số đề cho người đến đA, sau đó chuyển bảng số lô, số đề cho H để hưởng hoa hồng, thì A đồng ý. H và A thỏa thuận: 01 điểm lô A bán cho khách là 23.000 đồng, H sẽ cắt hoa hồng cho A là 500 đồng/1 điểm lô, đối với số đề thì A không được hưởng hoa hồng. Căn cứ xác định T1 thua khi đA bạc là dựa vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Đối với số đề, nếu người đA mà đA trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt thì sẽ được trả gấp 80 lần số tiền bỏ ra để đA một số đề. Đối với số lô nếu người đA mà đA trùng với 2 số cuối của một trong tất cả các giải thì sẽ được 80.000 đồng/1 điểm lô. Quá trình A nhận làm thư ký ghi số lô, số đề cho H thì có Không Văn T1 và một số khách đến quán ăn của A, biết được việc A bán số lô, số đề ngoài nhà nước nên T1 và các đối tượng đã nhiều lần mua số lô, số đề của A. T1 sử dụng tài khoản Zalo “Khong Minh Thang” được đăng ký bằng số thuê bao 0982081986 trong điện thoại Iphone 6plus của T1 nhắn tin đến tài khoản Zalo “Mộc” của A được đăng ký bằng số điện thoại, 0975665026 trong điện thoại Iphone 6 của A để đA bạc. Sau khi nhận ghi các số lô, số đề từ T1 và các đối tượng khác thì A chuyển toàn bộ các số lô, số đề này cho H qua tài khoản Zalo của H là “Xuân Phát Tài”.

Bằng phương thức như trên, từ ngày 06 tháng 11 năm 2021 đến ngày 15 tháng 11 năm 2021, các đối tượng đã có hành vi tổ chức đA bạc và đA bạc bằng hình thức đA số lô, số đề nhằm thu lời bất chính. *Cụ thể như sau:*

Hành vi tổ chức đA bạc của Nguyễn Năng H, Nguyễn Ngọc A và hành vi đA bạc của Không Văn T1 từ 5.000.000 đồng trở lên: 03 ngày

- Ngày 11 tháng 11 năm 2021, Nguyễn Ngọc A tổ chức ghi số lô, số đề cho Không Văn T1 các số đề 22 là 440.000 đồng, số đề 44 là 100.000 đồng và số lô 22 là 20 điểm, tổng hết 1.000.000 đồng. Ngoài ra, tại quán ăn của A thì A còn ghi số lô, số đề cho một người nam giới không quen biết 200 điểm lô với số

tiền là 4.600.000 đồng, A ghi các số lô vào 01 mảnh giấy đưa cho người này giữ và nhận của người này số tiền là 4.600.000 đồng (Do thời gian đã lâu nên A không nhớ được các số lô người này mua). Sau đó, A chuyển toàn bộ các số lô, số đề trên cho Nguyễn Năng H. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, Khổng Văn T1 trúng số lô 22 là 20 điểm x 80.000 đồng = 1.600.000 đồng và số đề 22 là 440.000 x 80.000 đồng = 35.200.000 đồng. Số tiền T1 trúng là 36.800.000 đồng. T1, A và H đã thanh toán tiền đA bạc cho nhau, riêng A chưa nhận tiền hoa hồng.

Người nam giới không rõ tên, tuổi đã trúng 100 điểm lô được 8.000.000 đồng. Ngày 12 tháng 11 năm 2021 khi người nam giới đến quán gặp A, đưa cho A mảnh giấy ghi các số lô, A nhận lại mảnh giấy và tiêu hủy đồng thời trả cho người này số tiền là 8.000.000 đồng.

Như vậy, ngày 11 tháng 11 năm 2021 số tiền Khổng Văn T1 sử dụng vào việc đA bạc là 37.800.000 đồng; nam giới không rõ tên tuổi là 12.600.000 đồng; Nguyễn Năng H và Nguyễn Ngọc A tổ chức cho 02 người đA bạc với số tiền là 50.400.000 đồng.

- Ngày 12 tháng 11 năm 2021, Nguyễn Ngọc A ghi số lô, số đề cho Khổng Văn T1 các số lô 01, 10, 11, 31 mỗi số 10 điểm; các số đề 10, 11 mỗi số 50.000 đồng; số đề 01 là 200.000 đồng, tổng hết 1.220.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Ngọc A còn ghi cho người nam giới không quen biết các số lô 31, 41, 05, 50 mỗi số 60 điểm, tổng là 240 điểm lô hết 5.520.000 đồng; sau đó A chuyển toàn bộ các số lô, số đề trên cho Nguyễn Năng H.

Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, Khổng Văn T1 trúng số lô 11 là 10 điểm x 80.000 đồng = 800.000 đồng và số đề 11 là 50.000 đồng x 80.000 đồng = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền A và T1 sử dụng đA bạc với nhau là 6.020.000 đồng.

Nam giới trên đã trúng số lô 05 là 02 lần = 120 điểm x 80.000 đồng = 9.600.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Ngọc A và người nam giới trên sử dụng để đA bạc là 15.120.000 đồng.

Như vậy, ngày 12 tháng 11 năm 2021 số tiền Khổng Văn T1 sử dụng vào việc đA bạc là 6.020.000 đồng; nam giới không rõ tên tuổi là 15.120.000 đồng; Nguyễn Năng H và Nguyễn Ngọc A tổ chức đA bạc cho 02 người với tổng số tiền là 21.140.000 đồng.

- Ngày 14 tháng 11 năm 2021, Nguyễn Ngọc A ghi số lô, số đề cho Khổng Văn T1 các số lô 06, 32, 81, 87 mỗi số 60 điểm; số lô 31 là 20 điểm, tổng hết 5.980.000 đồng. A chuyển hết các số lô trên cho Nguyễn Năng H. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, Khổng Văn T1 trúng số lô 31 là 20 điểm x 80.000 đồng = 1.600.000 đồng.

Như vậy ngày 14 tháng 11 năm 2021; tổng số tiền Khổng Văn T1, Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Năng H sử dụng để đA bạc là 7.580.000 đồng.

Hành vi tổ chức đA bạc và đA bạc vào các ngày có số tiền đA bạc dưới 5.000.000 đồng: 02 ngày

- Ngày 06 tháng 11 năm 2021, Nguyễn Ngọc A ghi số lô, số đề cho Khổng Văn T1 các số đề 00, 22, 11, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số 55.000 đồng; số đề 22 là 270.000 đồng; các số lô 42, 77, 84 mỗi số 35 điểm; số lô 22 là 10 điểm, tổng hết 3.465.000 đồng. Sau đó Nguyễn Ngọc A chuyển toàn bộ các số lô, số đề ghi cho Khổng Văn T1 cho Nguyễn Năng H. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, T1 không trúng số lô, số đề nào.

Như vậy số tiền các đối tượng sử dụng đA bạc ngày 06 tháng 11 năm 2021 là 3.465.000 đồng.

- Ngày 15 tháng 11 năm 2021, Nguyễn Ngọc A ghi số lô, số đề cho Khổng Văn T1 các số lô 85 là 50 điểm, số lô 32 là 100 điểm, tổng hết 3.450.000 đồng.

Nguyễn Ngọc A ghi số lô, số đề cho nam giới không quen biết số lô 85 là 50 điểm, số đề 85 là 200.000 đồng, số đề 58 là 100.000 đồng, số đề 3 càng 385 là 50.000 đồng; tổng hết 1.500.000 đồng.

Sau đó A chuyển toàn bộ các số lô, số đề trên cho Nguyễn Năng H. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày cả T1 và nam giới trên không trúng số lô, số đề nào.

Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đA bạc ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Khổng Văn T1 là 3.450.000 đồng; người nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ là 1.500.000 đồng; Nguyễn Ngọc A và Nguyễn Năng H tổ chức đA bạc với số tiền là 4.950.000 đồng.

Toàn bộ tiền đA bạc và tiền T1, thua thì Nguyễn Năng H, Nguyễn Ngọc A, Khổng Văn T1 và các đối tượng không rõ danh tính đã thanh toán xong với nhau, riêng tiền hoa hồng từ việc Nguyễn Ngọc A làm thư ký ghi lô, đề cho Nguyễn Năng H thì Nguyễn Ngọc A chưa được nhận.

*Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của Khổng Văn T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 6Plus, màu vàng, đã qua sử dụng; thu giữ của Nguyễn Ngọc A 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc, đã qua sử dụng. Đối với điện thoại của Nguyễn Năng H, H khai nhận đã sử dụng để nhắn tin nhận các số lô, số đề do A chuyển, tuy nhiên Cơ quan điều tra không thu giữ được do H đã bị mất trước khi bị phát hiện.*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc trích xuất, khôi phục dữ liệu điện thoại của các bị cáo và đề nghị Công ty Cổ phần VNG ra các Công văn

cung cấp thông tin zalo, Tập đoàn công nghiệp - Viễn thông Quân đội cung cấp chủ các số thuê bao, cuộc gọi đến gọi đi và tin nhắn của các đối tượng liên quan.

- Tại Kết luận giám định số 141/KLGD ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với 01 điện thoại di động Iphone của Nguyễn Ngọc A, kết luận đã khôi phục, trích xuất được 40 tin nhắn ứng dụng Zalo giữa tài khoản “Mộc” của Nguyễn Ngọc A với tài khoản zalo “Xuân Phát Tài” của Nguyễn Năng H; sim không có dữ liệu. Qua nghiên cứu nội dung tin nhắn mua bán số lô, số đề của Nguyễn Ngọc A với Nguyễn Năng H thấy phù hợp về thời gian, phù hợp với những số lô, số đề mà A đã nhận của các đối tượng sau đó chuyển cho Nguyễn Năng H.

Tại văn bản số 71/2022/CV-VNG, ngày 17 tháng 02 năm 2022 Công ty Cổ phần VNG cung cấp thông tin zalo với nội dung gồm:

(i) Số 0982081986 là tài khoản “Khong Minh T”.

(ii) Số 0975665026 là tài khoản “Mộc”

Tại Văn bản số 03/CNVTQĐ - TTKT ngày 07 tháng 01 năm 2022 Tập đoàn công nghiệp - Viễn thông Quân đội cung cấp:

- Số thuê bao 0982081986 được đăng ký chủ thuê bao là Khổng Văn T1, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1986; địa chỉ: Chợ CA, H, B, V.

- Số thuê bao 0975665026 được đăng ký thông tin chủ thuê bao là Nguyễn Ngọc T2 sinh ngày 01 tháng 01 năm 1993 ở Thiện Kế, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh V đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Năng H, Nguyễn Ngọc A phạm tội “Tổ chức đua bạc”; bị cáo Khổng Văn T1 phạm tội “Đua bạc”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Năng H và Nguyễn Ngọc A.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Năng H 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với Khổng Văn T1

Xử phạt Khổng Văn T1 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên phạt bổ sung, truy thu tiền thu lời bất chính, tuyên án phí, xử lý vật chứng, tài sản bị thu giữ, quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 03/10/2022 bị cáo Nguyễn Ngọc A kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo. Kèm theo đơn là 01 biên lai của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên phát hành ngày 03/10/2022 với nội dung tạm thu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ của Nguyễn Ngọc A và 01 đơn xin xác nhận.

- Ngày 04/10/2022 bị cáo Nguyễn Năng H kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo. H nộp 01 biên lai của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên phát hành ngày 04/10/2022 với nội dung tạm thu án phí + truy thu của Nguyễn Năng H 13.600.000đ, 01 đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn, kỷ niệm chương của ông Nguyễn Năng T.

- Ngày 04/10/2022 bị cáo Khổng Văn T1 kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Năng H, Nguyễn Ngọc A và Khổng Văn T1, giữ nguyên hình phạt đối với các bị cáo

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không đề nghị xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Qua xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày từ 05 tháng 11 năm 2021 đến ngày 15 tháng 11 năm 2021 bị cáo Nguyễn Năng H đã tổ chức cho Nguyễn Ngọc A ghi các số lô, số đề cho những người đến quán bán hàng ăn nhà A ở thôn Quảng Khai, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc bằng hình thức trực tiếp ghi vào các mảnh giấy là các cặp lô, đề và ghi qua số điện thoại là các tin nhắn Zalo của những người chơi bạc, sau đó Nguyễn Ngọc A chuyển toàn bộ các số lô, số đề của những người chơi cho Nguyễn Năng H; căn cứ vào

kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày để xác định T1, thua cho những người chơi và bị cáo H trả kết quả cho những người trúng thưởng qua bị cáo A; với tổng số tiền tổ chức đA bạc vào các ngày là 87.535.000đ, bị cáo H thu lời bất chính số tiền 26.735.000 đồng; trong đó có 03 ngày số tiền mỗi ngày đều từ 5.000.000 đồng trở lên và có 02 ngày số tiền sử dụng đA bạc đều từ 20.000.000 đồng trở lên (ngày 11 tháng 11 năm 2021 là 50.400.000 đồng; ngày 12 tháng 11 năm 2021 là 21.140.000 đồng).

Trong các ngày từ ngày 06 tháng 11 năm 2021 đến ngày 15 tháng 11 năm 2021 bị cáo Khổng Văn T1 đã có 05 lần ghi các số lô, số đề trái phép ở chỗ của Nguyễn Ngọc A; trong đó có 03 ngày đều có số tiền từ 5.000.000đồng trở lên, cụ thể ngày ngày 11 tháng 11 năm 2021 là 37.800.000 đồng; ngày 12 tháng 11 năm 2021 là 6.020.000 đồng, ngày 14 tháng 11 năm 2021 là 7.580.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Năng H, Nguyễn Ngọc A phạm tội “Tổ chức đA bạc”; bị cáo Khổng Văn T1 phạm tội “ĐA bạc” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Các bị cáo cũng không thắc mắc về tội danh.

[3] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo:

Các bị cáo Nguyễn Năng H, Nguyễn Ngọc A, Khổng Văn T1 đều đã được Tòa án sơ thẩm cho hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo H tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên số tiền 13.600.000đ là tiền án phí hình sự sơ thẩm và một phần tiền truy thu sung quỹ Nhà nước, 01 đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn, tích cực tham gia công tác xã hội, kỷ niệm chương của bố bị cáo H là ông Nguyễn Năng T tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới Vị Xuyên – Hà Giang; bị cáo A nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ và 01 đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn, tích cực tham gia công tác xã hội. Riêng bị cáo T1 không nộp thêm tài liệu chứng cứ gì mới. Xét việc bị cáo H và A nộp một phần tiền mà các bị cáo bị Tòa án sơ thẩm buộc phải nộp cũng là thể hiện sự ăn năn hối cải của hai bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo Nguyễn Năng H, Nguyễn Ngọc A và Khổng Văn T1 đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” nên bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo với hình phạt như đã nêu trên là rất phù hợp tính chất, mức độ tội phạm, phù hợp qui định của pháp luật. Việc bị cáo H, A nộp thêm các tài liệu, chứng cứ như nói trên cũng chưa đủ điều kiện để giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần giữ nguyên

bản án sơ thẩm như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[4] Cần xác nhận bị cáo H đã nộp một phần số tiền thu lời bất chính và tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên là 13.600.000đ; bị cáo A đã nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên là 200.000đ.

[5] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của các bị cáo H, A, T1 không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Năng H, Nguyễn Ngọc A và Khổng Văn T1. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 129/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc về phần hình phạt đối với các bị cáo.

2. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Năng H, Nguyễn Ngọc A phạm tội “Tổ chức đả bạc”; bị cáo Khổng Văn T1 phạm tội “Đả bạc”.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Năng H 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc A 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Khổng Văn T1 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

5. Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung bị cáo Khổng Văn T1 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 3 Điều 322 của Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Năng H, Nguyễn Ngọc A mỗi bị cáo số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

6. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 26.735.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng*) thu lời bất chính của Nguyễn



Năng H, xác nhận Nguyễn Năng H đã nộp 13.400.000 đồng (Mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền thu lời bất chính theo Biên lai thu tiền số 0001997 ngày 04/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên, bị cáo H còn phải nộp số tiền thu lời bất chính là 13.335.000đ (Mười ba triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn đồng); truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 43.200.000 đồng (Bốn mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng) thu lời bất chính của Khổng Văn T1.

Tịch thu bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone, 6Plus, thu giữ của Khổng Văn T1; 01 điện thoại Iphone 6 thu giữ của Nguyễn Ngọc A là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20 tháng 7 năm 2022 giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Năng H, Nguyễn Ngọc A và Khổng Văn T1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Xác nhận bị cáo Nguyễn Năng H đã nộp đủ 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0001997 ngày 04/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B và bị cáo Nguyễn Ngọc A đã nộp đủ 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0001995 ngày 03/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

7. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Năng H, Nguyễn Ngọc A và Khổng Văn T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện Bình Xuyên;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Vĩnh Thành**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Thái      Vũ Văn Mạnh**

**Nguyễn Vĩnh Thành**